Câu 13***: Nguyên tắc kiểm tra thanh tra thuế***

Hoạt động thanh tra kiểm tra phải tuân theo pháp luật

Bảo đảm chính xác khách quan, công khai, trung thực, dân chủ, kịp thời

Xác định đúng đối tượng, phạm vi, nội dung hoạt động thanh tra kiểm tra

Sử dụng đúng quyền hạn trong hoạt động thành tra kiểm tra

***Phân biệt các trường hợp kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế***

* Trường hợp người nộp thuế không giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu; không khai bổ sung hồ sơ thuế hoặc giải trình, khai bổ sung hồ sơ thuế nhưng không chứng minh được số thuế đã khai là đúng; hoặc cơ quan thuế không đủ căn cứ để ấn định số thuế phải nộp.
* Trường hợp kiểm tra trước khi hoàn thuế theo quy định, bao gồm:

- Hoàn thuế theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Người nộp thuế đề nghị hoàn thuế lần đầu.

- Người nộp thuế đã có hành vi trốn thuế, gian lận về thuế trong thời hạn 2 năm tính từ thời điểm đề nghị hoàn thuế trở về trước.

- Người nộp thuế không thực hiện giao dịch thanh toán qua ngân hàng theo quy định.

- Doanh nghiệp sáp nhập, hợp nhất, chia  tách, giải thể, phá sản, chuyển đổi hình thức sở hữu, chấm dứt hoạt động;  giao, bán, khoán, cho thuê doanh nghiệp nhà nước.

***Thuận lợi và khó khăn trong công tác kiểm tra thuế hiện nay là***

Câu 14: ***Quyền và nghĩa vụ của người nộp thuế trong kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế***

1. Người nộp thuế có các quyền sau đây:

a) Từ chối việc kiểm tra khi không có quyết định kiểm tra thuế;

b) Từ chối cung cấp thông tin, tài liệu không liên quan đến nội dung kiểm tra thuế; thông tin, tài liệu thuộc bí mật nhà nước, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

c) Nhận biên bản kiểm tra thuế và yêu cầu giải thích nội dung biên bản kiểm tra thuế;

d) Bảo lưu ý kiến trong biên bản kiểm tra thuế;

đ) Khiếu nại, khởi kiện và yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;

e) Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình kiểm tra thuế.

2. Người nộp thuế có các nghĩa vụ sau đây:

a) Chấp hành quyết định kiểm tra thuế của cơ quan quản lý thuế;

b) Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra theo yêu cầu của đoàn kiểm tra thuế; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của thông tin, tài liệu đã cung cấp;

c) Ký biên bản kiểm tra thuế trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra;

d) Chấp hành quyết định xử lý kết quả kiểm tra thuế.

***Nếu người nộp thuế không đồng ý với quyết định xử lý ktra thuế thì NNT có quyền không chấp hành quyết định đó và khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật***

***Vì theo chương 5 điều 79 mục 1 của luật quản lý thuế có quy định NNT có quyền:***

* Khiếu nại, khởi kiện và yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;
* Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình kiểm tra thuế.

Câu 15: ***Thời hạn thanh tra thuế***

1. Thời hạn một lần thanh tra thuế không quá ba mươi ngày, kể từ ngày công bố quyết định thanh tra thuế.

2. Trong trường hợp cần thiết, người ra quyết định thanh tra thuế gia hạn thời hạn thanh tra thuế. Thời gian gia hạn không vượt quá ba mươi ngày

**Kết luận thanh tra được quy định:**

1. Chậm nhất là mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thanh tra thuế, người ra quyết định thanh tra thuế phải có văn bản kết luận thanh tra thuế. Kết luận thanh tra thuế phải có các nội dung sau đây:

a) Đánh giá việc thực hiện pháp luật về thuế của đối tượng thanh tra thuộc nội dung thanh tra thuế;

b) Kết luận về nội dung được thanh tra thuế;

c) Xác định rõ tính chất, mức độ vi phạm, nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm (nếu có);

d) Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình ra văn bản kết luận thanh tra, người ra quyết định thanh tra có quyền yêu cầu trưởng đoàn thanh tra, thành viên đoàn thanh tra báo cáo, yêu cầu đối tượng thanh tra giải trình để làm rõ thêm những vấn đề cần thiết phục vụ cho việc ra kết luận thanh tra thuế.

***Phân biệt giữa thời hạn thanh tra và kết luận của thanh tra thuế:***

***?????*** mình thấy 2 cái nó khác nhau hoàn toàn chả biết phân biết như thế nào cả

***Câu 16: các trương hợp bị cưỡng chế và biện pháp thi hành quyết định hành chính thuế***

***Các trường hợp bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế:***

1. Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế đã quá chín mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế, nộp tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế theo quy định.

2. Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền phạt vi phạm pháp luật về thuế khi đã hết thời hạn gia hạn nộp tiền thuế.

3. Người nộp thuế còn nợ tiền thuế, tiền phạt có hành vi phát tán tài sản, bỏ trốn.

***Biện pháp thi hành quyết định hành chính thuế:***

1. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế bao gồm:

a) Trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác; yêu cầu phong toả tài khoản;

b) Khấu trừ một phần tiền lương hoặc thu nhập;

c) Kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản kê biên theo quy định của phápluật để thu đủ tiền thuế, tiền phạt;

d) Thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế do tổ chức, cá nhân khác đang nắm giữ;

đ) Dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu;

e) Thu hồi mã số thuế; đình chỉ việc sử dụng hóa đơn;

g) Thu hồi giấy chứng nhận kinh doanh, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề.

2. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế quy định tại khoản 1 Điều này chấm dứt hiệu lực, kể từ khi tiền thuế, tiền phạt đã được nộp đủ vào ngân sách nhà nước.

***Trình tự thực hiện các biện pháp này:***

Xem tại chương 5: chế tài xử lý giải quyết khiếu nại, tố cáo về thuế trong sline bài giảng thầy gửi cho lớp bắt đầu từ sline 78 đến hết chương